

Số: 121/BC-HĐND

Bình Dương, ngày 23 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

Tổng hợp ý kiến đóng góp của đại biểu HĐND tỉnh tại cuộc họp Tổ thảo luận các nội dung trình kỳ họp thứ Tám - HĐND tỉnh khóa IX (thuộc thẩm quyền UBND tỉnh)

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Quy chế hoạt động của HĐND tỉnh, từ ngày 20/11/2018 đến ngày 21/11/2018 các Tổ đại biểu HĐND tỉnh đã tổ chức họp đề thảo luận, đóng góp ý kiến đối với các nội dung trình kỳ họp thứ Tám - HĐND tỉnh khóa IX. Các ý kiến đóng góp của đại biểu liên quan đến thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) gồm các nội dung sau:

I. ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019

Về cơ bản, các Tổ đại biểu thống nhất với báo cáo đánh giá của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của UBND tỉnh; đánh giá cao sự tích cực, năng động, sáng tạo, trách nhiệm, hiệu quả của UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý, trong đó nổi bật là: *Chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế, GRDP bình quân đầu người vượt kế hoạch đề ra; hoạt động thương mại ổn định; ngành nông nghiệp tiếp tục phát triển; triển khai hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia, hoàn thành 100% các xã đạt chuẩn nông thôn mới; tỉnh Bình Dương được chọn là 01 trong 21 thành phố, khu vực có chiến lược phát triển thành phố thông minh tiêu biểu của thế giới, chính thức trở thành thành viên của Diễn đàn Cộng đồng thông minh thế giới (ICF); các chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện, có hiệu quả; hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, diễn ra sôi nổi đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí của người dân; quốc phòng- an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định. Bên cạnh đó, tỉnh tổ chức thành công nhiều sự kiện quốc tế, quốc gia như: Hội nghị thượng đỉnh Đại hội đồng WTA, diễn đàn đổi mới sáng tạo toàn cầu năm 2018 và diễn đàn Hợp tác kinh tế Châu Á - Horasis; diễn tập khu vực phòng thủ có một phần thực binh...*

Báo cáo của UBND tỉnh cũng chỉ ra những khó khăn, tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018. Đối với các khó khăn, hạn chế được nêu trong báo cáo như: *“Công tác quản lý nhà nước về đất đai, trật tự xây dựng có lúc, có nơi thiếu chặt chẽ; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của một số công trình triển khai thực hiện khá chậm; giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp, tiến độ thực hiện một số công trình trọng điểm còn chậm, gây lãng phí”*, các Tổ đại biểu đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, tập hợp những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân sự bất cập, chông chéo, vướng mắc trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực trên. Qua đó, có những đánh giá và đề ra giải pháp khắc phục theo thời gian, lộ trình cụ thể.

Bên cạnh đó, các Tổ đại biểu đề nghị UBND tỉnh quan tâm một số vấn đề sau:

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Về công nghiệp

Báo cáo số 282/BC-UBND ngày 21/11/2018 của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 2019 có đánh giá tình hình sản xuất công nghiệp cũng như tăng trưởng công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, báo cáo chưa thể hiện rõ giá trị sản xuất của từng loại hình doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp trong nước như thế nào. Tổ đại biểu đề nghị UBND tỉnh đánh giá bổ sung vấn đề này bởi vì giá trị sản xuất của các doanh nghiệp trong nước giữ vai trò quan trọng trong nền kinh tế và Chính phủ rất quan tâm đến vấn đề khởi nghiệp; qua đó có những giải pháp, cơ chế hỗ trợ cho doanh nghiệp trong nước phát triển.

b) Thương mại - dịch vụ:

Tổ đại biểu cho rằng: Hiệu quả hoạt động trên lĩnh vực thương mại dịch vụ, bên cạnh sự đóng góp của các trung tâm thương mại là đòn bẩy thì hoạt động của các hộ gia đình kinh doanh vừa, nhỏ lẻ cũng rất quan trọng. Báo cáo của UBND tỉnh có nêu hiệu quả hoạt động của lĩnh vực thương mại dịch vụ nhưng chưa phân tích, đánh giá các loại hình kinh doanh trên địa bàn tỉnh để có giải pháp cụ thể nhằm kích thích sự phát triển đa dạng các loại hình kinh doanh.

c) Về đầu tư công

Trong năm 2018, tỉnh đã có nhiều nỗ lực trong chỉ đạo thực hiện quyết liệt về lĩnh vực đầu tư công. Tuy nhiên, qua nghiên cứu Báo cáo số 279/BC-UBND ngày 13/11/2018 của UBND tỉnh về tình hình ước thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2018 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2019 cho thấy tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công tiếp tục còn nhiều khó khăn, hạn chế với tiến độ giải ngân các dự án còn rất thấp do các nguyên nhân như: *Công tác giải tỏa đền bù, giải phóng mặt bằng còn chậm; vướng mắc trong quy trình thủ tục theo quy định của pháp luật, công tác đấu thầu...* Những khó khăn, hạn chế này đã được UBND tỉnh chỉ ra trong báo cáo các năm trước đây và được đại biểu HĐND tỉnh kiến nghị, phản ánh nhiều lần nhưng chậm được khắc phục.

Bên cạnh đó, năm 2017, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức giám sát tình hình triển khai thực hiện một số dự án đầu tư công trọng điểm trên địa bàn tỉnh và tổ chức phiên họp giải trình về tình hình, kết quả triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2017; qua đó đã ban hành các kết luận giám sát. Tổ đại biểu đề nghị UBND tỉnh báo cáo bổ sung kết quả thực hiện các kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh sau giám sát; đồng thời chỉ đạo rà soát lại công tác này để có sự đánh giá sát thực tế và có giải pháp hữu hiệu, phù hợp để khắc phục nhằm đảm bảo tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư các công trình, dự án được bố trí.

Ngoài ra, hiện tại một số công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh được triển khai thực hiện còn chậm, không đảm bảo tiến độ đề ra. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện cụ thể đối với từng công trình, nguyên nhân chậm tiến độ để bổ sung giải pháp thực hiện trong năm 2019.

d) Về nông nghiệp, nông thôn

- Báo cáo của UBND tỉnh có nêu: “*Ngành nông nghiệp tiếp tục phát triển, thực hiện tốt chủ trương tái cơ cấu ngành*”, tuy nhiên báo cáo chưa đánh giá rõ việc thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua như thế nào? Nhà nước có trách nhiệm quản lý xã hội nên cần định hướng cho người dân trong việc thực hiện tái cơ cấu, nâng cao giá trị sản phẩm ngành nông nghiệp; tuy nhiên thực tế thời gian qua, ngành nông nghiệp chưa có những định hướng cụ thể đối với thế mạnh của từng địa phương. Đề nghị UBND tỉnh bổ sung đánh giá những nội dung đã làm được trong thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, trong đó đánh giá cụ thể giá trị, sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp hình thành từ việc ứng dụng công nghệ cao; đồng thời chỉ đạo ngành nông nghiệp chủ trì, phối hợp cùng ngành khoa học - công nghệ, công thương nghiên cứu, có giải pháp định hướng, hỗ trợ người dân phát triển sản xuất nhằm phát huy tiềm năng trong nông nghiệp.

- Theo báo cáo của UBND tỉnh, đến nay toàn tỉnh có 49/49 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 02 đơn vị cấp huyện hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới và đang trình công nhận thị xã Bến Cát hoàn thành mục tiêu nông thôn mới. Tổ đại biểu đánh giá cao vai trò chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và các ngành, các cấp trong triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, một số địa phương dù đạt chuẩn nông thôn mới nhưng thực tế còn nhiều vấn đề về văn hóa, môi trường, quan hệ xã hội... cần quan tâm. Vì vậy, Tổ đại biểu đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện việc rà soát, đánh giá chất lượng các địa phương đã đạt chuẩn nông thôn mới và có giải pháp huy động toàn hệ thống chính trị nhằm duy trì, tiếp tục nâng cao chất lượng.

- Tổ đại biểu cho rằng: Dự án Khu du lịch sinh thái tại ấp Tha La, xã Định Thành, huyện Dầu Tiếng được tỉnh giao cho Công ty Xuân Cầu làm chủ đầu tư nhưng việc triển khai thực hiện dự án trong thời gian qua rất chậm. Đề nghị tỉnh sớm chỉ đạo, đôn đốc chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

đ) Công tác quy hoạch, xây dựng, phát triển đô thị:

- Tổ đại biểu ghi nhận sự nỗ lực của UBND tỉnh, các ngành, các cấp trong thực hiện công tác quy hoạch và đầu tư chỉnh trang phát triển đô thị trong thời gian qua; tuy nhiên, công tác này vẫn còn một số bất cập. Tổ đại biểu đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm có giải pháp thực hiện quy hoạch, kế hoạch đầu tư xây dựng hạ tầng đồng bộ hiện đại, mang tính kết nối như: Hạ tầng giao thông, thoát nước đô thị gắn với quy hoạch phát triển các khu đô thị - dân cư; có giải pháp xử lý, khắc phục tình trạng ngập nước cục bộ tại các khu đô thị, các tuyến đường giao thông,... Mặt khác, Tổ đại biểu đơn vị huyện Bàu Bàng cũng đề nghị Tỉnh quan tâm, sớm đầu tư xây dựng Trung tâm hành chính các huyện mới thành lập, trong đó có huyện Bàu Bàng là một địa phương đang phát triển năng động về kinh tế, đặc biệt là phát triển công nghiệp - đô thị nhằm góp phần thực hiện hoàn thành mục tiêu của Tỉnh là xây dựng Bình Dương thành thành phố đô thị loại I.

- Hiện nay, Đề án Thành phố thông minh Bình Dương đang được tỉnh triển khai thực hiện, đạt nhiều kết quả tích cực: Đăng cai tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập Hiệp hội Đô thị khoa học thế giới (WTA), diễn đàn Đổi mới sáng tạo toàn cầu năm 2018 của WTA..., qua đó góp phần tiếp cận và bổ sung định

hướng, kế hoạch xây dựng thành phố thông minh. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo các sở, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị cần nghiên cứu tích hợp các chương trình, đề án, dự án gắn với việc thực hiện Đề án Thành phố thông minh Bình Dương.

Bên cạnh đó, Tổ đại biểu cho rằng, thời gian qua, công tác phổ biến, tuyên truyền về Đề án Thành phố thông minh chưa được triển khai rộng rãi; người dân khó tiếp cận được thông tin khi có nhu cầu nghiên cứu, tìm hiểu. Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp trong quá trình thực hiện Đề án, cần tăng cường phối hợp, đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân, tạo kênh thông tin giúp người dân dễ dàng tiếp cận, hưởng ứng.

- Trong năm 2018, UBND tỉnh đã tham mưu Tỉnh ủy tổ chức sơ kết Chương trình số 22-CTr/TU ngày 15/8/2016 của Tỉnh ủy về “*Phát triển đô thị theo hướng văn minh, giàu đẹp và nâng cao chất lượng sống của nhân dân*”. Đề nghị UBND tỉnh cung cấp thông tin, tài liệu, báo cáo để đại biểu nghiên cứu, nắm bắt thông tin về kết quả đạt được trong lĩnh vực phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh thời gian qua.

e) Về giao thông - vận tải:

* *Hạ tầng giao thông*

Tuyến đường DT746 trên địa bàn Bắc Tân Uyên hàng ngày có nhiều xe tải của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản trên địa bàn lưu thông, làm tuyến đường nhanh xuống cấp, hư hỏng và thực tế hàng năm tỉnh phải chi kinh phí khá lớn để duy tu, sửa chữa. Tổ đại biểu đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành phối hợp địa phương làm việc với các doanh nghiệp khai thác khoáng sản thực hiện trách nhiệm cùng chính quyền trong công tác duy tu, sửa chữa tuyến đường nói trên hàng năm.

* *An toàn giao thông:*

- Theo báo cáo của UBND tỉnh, tính đến 15/10/2018, trên địa bàn tỉnh xảy ra 1.283 vụ tai nạn giao thông (giảm 155 vụ); trong đó làm chết 239 người (giảm 29 người) và bị thương 1.371 người (giảm 155 người) so cùng kỳ. Mặc dù tình hình tai nạn giao thông năm 2018 có giảm 03 tiêu chí về số vụ, số người chết và số người bị thương nhưng nhìn một cách khách quan thì tình hình tai nạn giao thông vẫn đáng lo ngại. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành chức năng cần thực hiện quyết liệt hơn nữa các biện pháp nhằm kéo giảm tai nạn giao thông, trong đó cần có giải pháp huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đối với vấn đề này.

- Theo Tổ đại biểu đơn vị huyện Dầu Tiếng, hiện nay việc kiểm soát tốc độ và tải trọng của các xe tải lưu thông trên một số tuyến đường ĐT đi qua huyện vẫn chưa đảm bảo. Vừa qua ngành chức năng đã thiết lập 02 trạm cân để kiểm soát tải trọng tại 02 trạm xe nhưng chỉ có 01 trạm hoạt động đạt yêu cầu. Đề nghị tỉnh chỉ đạo ngành chức năng tổ chức kiểm tra thiết bị trạm cân trên đường ĐT 744. Đối với việc kiểm soát tốc độ các xe tải lưu thông, đề nghị các ngành chức năng nghiên cứu lắp đặt camera quan sát để hỗ trợ lực lượng cảnh sát giao thông thực hiện nhiệm vụ.

2. Lĩnh vực tài nguyên - môi trường

a) Về tài nguyên

Qua chất vấn của đại biểu tại kỳ họp thứ Bảy (thường lệ giữa năm 2018) - HĐND tỉnh về việc khai thác cát tại lòng hồ Dầu Tiếng, đến nay UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng tổ chức thanh tra, kiểm tra, qua đó cơ bản đã lập lại trật tự, an toàn tại khu vực lòng hồ. Tuy nhiên để giải quyết vấn đề này triệt để hơn, đề nghị tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, sau kiểm tra sớm có giải pháp cụ thể, hữu hiệu hơn nhằm đáp ứng sự mong đợi của người dân nơi đây.

b) Về môi trường

- Thời gian qua, tỉnh đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện di dời các cơ sở sản xuất kinh doanh nằm trong khu dân cư gây ô nhiễm môi trường làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của nhân dân. Tuy nhiên, đến nay vấn đề này vẫn chưa triệt để, thực tế qua tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh cho thấy còn nhiều ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến vấn đề gây ô nhiễm môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh trong khu dân cư và được cử tri phản ánh, kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được giải quyết. Tổ đại biểu đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm, chú trọng xử lý vấn đề này.

- Qua nghiên cứu báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND thị xã Thuận An cho thấy: Chỉ riêng địa bàn thị xã Thuận An hiện có hơn 230 cơ sở kinh doanh phế liệu, trong đó phường Bình Hòa có 60/62 cơ sở không có giấy phép kinh doanh. Thực trạng trên không chỉ riêng địa bàn thị xã Thuận An mà hầu như địa phương nào cũng có và hoạt động của các cơ sở này làm ô nhiễm môi trường, tiềm ẩn cao nguy cơ cháy nổ và mất mỹ quan đô thị. Tổ đại biểu đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng, địa phương quan tâm đến vấn đề này và có giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

- Theo báo cáo của UBND tỉnh, trong năm 2018 chỉ tiêu “*tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99,4% và tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch đạt 99,6%*” là chưa phù hợp. Trên thực tế, dân cư ở nông thôn sử dụng nước giếng để sinh hoạt, trong khi nguồn nước giếng hiện nay hầu hết bị ô nhiễm rất trầm trọng, không đảm bảo tiêu chuẩn quy định và không phải hộ dân nào cũng thực hiện việc lấy mẫu nước giếng đi kiểm nghiệm xem có đạt tiêu chuẩn hay không? Mặt khác, vấn đề cung cấp nước sạch (nước máy) tại khu vực đô thị hiện nay chưa đáp ứng nhu cầu của người dân (đơn cử trên địa bàn thị xã Thuận An, thị xã Dĩ An, thành phố Thủ Dầu Một còn nhiều hộ dân chưa có nước sạch để sử dụng). Do đó, đề nghị UBND tỉnh có đánh giá, phân định, xác định tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh và dân cư đô thị sử dụng nước sạch đúng theo thực tế để có giải pháp tác động, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư, phát triển mạng lưới nước sạch đáp ứng nhu cầu người dân.

3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Về y tế

- Tổ đại biểu cho rằng, mặc dù thời gian qua ngành y tế có nhiều nỗ lực nhưng thực tế công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân tại các cơ sở y tế công lập trên địa

bàn tình còn nhiều hạn chế nhất định, người dân không an tâm đến khám, chữa bệnh, đa số chuyển lên tuyến trên. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành Y tế có giải pháp nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh để người dân yên tâm.

Mặt khác, Tổ đại biểu đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm và có chính sách đột phá nhằm “giữ chân” bác sĩ công tác tại các bệnh viện công lập. Theo phản ánh của cử tri, chế độ khám bệnh của bác sĩ tính trên một bệnh nhân giữa bệnh viện công lập và ngoài công lập có sự chênh lệch khá cao, là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng đội ngũ y bác sĩ có chuyên môn cao tại các bệnh viện công lập chuyển ra ngoài công lập, ảnh hưởng đến chất lượng nhân lực tại các cơ sở y tế công lập.

- Theo báo cáo của UBND tỉnh, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 87,95%. Tổ đề nghị UBND tỉnh cần quan tâm thêm về đối tượng tham gia bởi vì hiện nay tỷ lệ học sinh, sinh viên viên tham gia bảo hiểm y tế của khối Trung cấp, Cao đẳng, Đại học đạt tỷ lệ rất thấp; trong khi đó, tỉnh đã có chính sách nhằm đảm bảo huy động đối tượng là học sinh, sinh viên trong toàn tỉnh tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%. Do đó, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo làm rõ nguyên nhân để có giải pháp cụ thể nhằm khắc phục vấn đề.

b) Về giáo dục

Tại kỳ họp thứ Bảy (thường lệ giữa năm 2018) – HĐND tỉnh, Tổ đại biểu đơn vị thành phố Thủ Dầu Một có phản ánh đến UBND tỉnh về Công văn số 1114/SGDDĐT-TCCB ngày 27/6/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thông báo không tuyển dụng, chuyển công tác, tiếp nhận viên chức ngoài tỉnh năm học 2018 – 2019, trong đó Tổ đại biểu đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, điều chỉnh nội dung này cho phù hợp thực tế và có sự thống nhất cao của lãnh đạo chính quyền địa phương nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng của viên chức. Do đó, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo trả lời cho cử tri biết Sở đã thực hiện việc điều chỉnh nội dung Công văn số 1114/SGDDĐT-TCCB chưa và chủ trương nói trên có tiếp tục thực hiện trong năm 2019 không?

c) Về văn hóa - du lịch, thông tin - truyền thông

- Các Tổ đại biểu rất quan tâm đến công tác quản lý, khai thác và hiệu quả sử dụng của các thiết chế văn hóa cơ sở và việc phát huy giá trị các khu di tích lịch sử văn hóa. Các Tổ đại biểu cho rằng, hiện nay các thiết chế văn hóa cơ sở và khu di tích văn hóa lịch sử được đầu tư khá nhiều kinh phí nhưng công tác quản lý, bảo vệ và khai thác nhằm phát huy giá trị sử dụng chưa được quan tâm đúng mức cũng như tỉnh chưa phát triển được tiềm năng, thế mạnh du lịch đặc thù đối với các khu di tích văn hóa lịch sử. Qua giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh cho thấy việc đầu tư, quản lý, khai thác hệ thống này còn nhiều bất cập như: Xuống cấp, đầu tư, sửa chữa chưa đồng bộ, việc trùng tu, tôn tạo chưa kịp thời... Do đó, đề nghị UBND tỉnh quan tâm đến công tác này, trong đó nghiên cứu, có giải pháp phát huy các giá trị di tích lịch sử văn hóa của địa phương gắn với phát triển tiềm năng du lịch của tỉnh.

- Tổ đại biểu cho rằng báo cáo kinh tế - xã hội của UBND tỉnh chưa đánh giá kết quả về lĩnh vực thông tin truyền thông. Tổ đại biểu đề nghị UBND tỉnh báo cáo bổ sung về công tác này; đồng thời chỉ đạo các ngành phối hợp có giải pháp để thực hiện

việc ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi lĩnh vực hoạt động đảm bảo sự thông suốt, hiệu quả.

d) Về an toàn lao động

Hiện nay vấn đề an toàn lao động, ý thức chấp hành an toàn lao động tại các doanh nghiệp vẫn còn hạn chế; tình trạng tai nạn lao động còn xảy ra, nhất là các vụ tai nạn lao động chết người... Đề nghị UBND tỉnh có đánh giá và đề ra các giải pháp cụ thể để khắc phục tình trạng trên.

4. Lĩnh vực nội chính

a) Về sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế

Báo cáo của UBND tỉnh có nêu một trong các nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế và yếu kém trong năm 2018 là “*Biên chế các ngành, địa phương phải sắp xếp, tinh giản theo quy định; trong khi đó phát sinh nhiệm vụ theo yêu cầu, chỉ đạo của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương khá nhiều*”. Đề nghị UBND tỉnh xem xét đánh giá này bởi vì chủ trương tinh giản biên chế nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

b) Về cải cách hành chính

Các Tổ đại biểu cho rằng: Qua giám sát cho thấy, việc thực hiện các thủ tục về đất đai còn rườm rà, gây phiền hà cho người dân. Nguyên nhân chính của vấn đề này là trong thực tế hồ sơ đất đai của người dân còn nhiều trường hợp sai lệch về diện tích, số tờ, số thửa; người dân khi thực hiện các thủ tục về đất đai mất nhiều thời gian, công sức, chi phí trong việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Mặc dù thời gian qua tỉnh có chỉ đạo ngành chức năng tổ chức đo đạc, cập nhật, điều chỉnh lại tuy nhiên vẫn còn bất cập. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành tài nguyên môi trường có giải pháp khắc phục, trong đó Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và các chi nhánh cấp huyện cần nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân; khắc phục những sai sót mà lỗi do cơ quan nhà nước gây ra, không để người dân thiệt thòi về quyền lợi, nhất là những sai sót trên lĩnh vực đo đạc, xác định vị trí, điều chỉnh diện tích đất.

c) Về phòng chống tham nhũng:

Qua nghiên cứu báo cáo của UBND tỉnh cho thấy công tác phòng, chống tham nhũng được tỉnh quan tâm chỉ đạo, các giải pháp phòng ngừa được triển khai thực hiện đồng bộ; các cuộc thanh, kiểm tra trách nhiệm về phòng, chống tham nhũng triển khai thực hiện đúng theo kế hoạch; xử lý các kết luận thanh tra kịp thời, đúng quy định. Tổ đại biểu đề nghị UBND tỉnh cần đánh giá rõ nét hơn để đề ra các giải pháp cụ thể nhằm phát huy và thực hiện ngày càng tốt hơn trong thời gian tới.

5. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh:

Theo báo cáo của UBND tỉnh, phạm pháp về ma túy phát hiện 555 vụ, tăng 199 vụ và xử lý 834 đối tượng (*số liệu so sánh cùng thời điểm 15/10/2017*). Tổ đại biểu đề nghị UBND tỉnh bổ sung đánh giá, phân tích nguyên nhân nhằm xác định rõ vấn đề này và có biện pháp xử lý phù hợp.

6. Công tác giải quyết kiến nghị của cử tri

Tổ đại biểu có ý kiến rằng: Thời gian qua, có một số ý kiến mà cử tri phản ánh, kiến nghị nhiều lần thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh nhưng nội dung trả lời của một số ngành chức năng còn chung chung, chưa đi vào trọng tâm vấn đề. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành khi thực hiện trả lời kiến nghị của cử tri cần phát huy vai trò, trách nhiệm, quan tâm hơn nữa, xem xét trả lời đúng trọng tâm vấn đề mà cử tri kiến nghị; nội dung trả lời cần ngắn gọn, rõ ràng, tránh viện dẫn nhiều các quy định của pháp luật, gây khó hiểu cho cử tri.

7. Vấn đề khác:

Các nghị quyết của HĐND tỉnh khi ban hành có giao UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Có một số nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành liên quan đến chế độ, chính sách đối với cấp xã nhưng tại một số xã, phường trên địa bàn thị xã Tân Uyên khi áp dụng thì gặp khó khăn, vướng mắc do không có hướng dẫn thực hiện. Vì vậy, Tổ đại biểu đơn vị thị xã Tân Uyên đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, nhất là ngành tài chính, khi nghị quyết của HĐND tỉnh có hiệu lực thi hành, cần có văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện kịp thời, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của nghị quyết.

II. ĐỐI VỚI CÁC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT TRÌNH KỲ HỌP

Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với các dự thảo nghị quyết quy phạm thực hiện theo quy định điều, khoản, điểm và các nghị quyết cá biệt do UBND tỉnh trình kỳ họp nhằm cụ thể hóa và triển khai thực hiện các quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, các Tổ đại biểu có ý kiến đối với một số dự thảo nghị quyết sau đây:

1. Dự thảo nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

Các Tổ đại biểu cơ bản thống nhất với các chỉ tiêu và giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 do UBND tỉnh trình. Tuy nhiên để thực hiện được chỉ tiêu “*tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh và tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch*”, đề nghị UBND tỉnh quan tâm có giải pháp cụ thể, trong đó trước mắt quan tâm đầu tư phát triển, mở rộng khả năng cung cấp nước sạch của các công trình hiện có.

2. Dự thảo nghị quyết về chính sách hỗ trợ cho các đối tượng khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Dự thảo nghị quyết được UBND tỉnh xây dựng đảm bảo quy trình, thủ tục theo luật định; về cơ bản, các Tổ đại biểu thống nhất với nội dung chính sách do UBND tỉnh trình. Tuy nhiên, để chính sách đạt mục tiêu đề ra, một số Tổ đại biểu có một số ý kiến như sau:

- Tổ đại biểu đơn vị huyện Bắc Tân Uyên, thị xã Tân Uyên, thị xã Thuận An thống nhất với ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh về việc đề nghị *nâng mức hỗ trợ tối đa từ 75 triệu đồng/người lên 100 triệu đồng/người đối với đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định 108/2014/NĐ-CP và Nghị định 26/2015/NĐ-CP*; đồng thời, thống nhất đề nghị Tỉnh ủy xem xét giải quyết việc hỗ trợ đối với những người đã thực hiện tinh giản biên

chế trong năm 2018 nhằm đảm bảo quyền lợi của các đối tượng và đảm bảo tính công bằng trong giải quyết chế độ, chính sách khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

- Tổ đại biểu đơn vị thị xã Dĩ An cho rằng mức hỗ trợ như đề xuất của dự thảo là còn thấp so với mặt bằng chung của một số địa phương khác. Do đó, Tổ đề nghị mức hỗ trợ nên xem xét theo đối tượng, chức vụ, vị trí để khuyến khích thực hiện; đồng thời quan tâm đến *đối tượng là những lao động hợp đồng làm chuyên môn nghiệp vụ* theo nhu cầu của cơ quan, đơn vị (ngoài chỉ tiêu giao của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh), vì thực tế số lượng này rất lớn, có những trường hợp đã được hợp đồng trong thời gian dài.

- Tổ đại biểu đơn vị thị xã Bến Cát đề nghị UBND tỉnh làm rõ *các đối tượng không áp dụng chính sách theo dự thảo nghị quyết* cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương nhằm tránh bỏ sót đối tượng và tạo được sự công bằng khi thực hiện chính sách này, trong đó cần nhắc, xem xét *đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP còn dưới 24 tháng đến tuổi nghỉ hưu và cán bộ, công chức, viên chức và người lao động xin thôi việc theo nguyện vọng cá nhân*. Tổ đại biểu đơn vị thị xã Tân Uyên cũng đề nghị tỉnh xem xét, bổ sung *đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ là cán bộ, công chức, viên chức xin thôi việc theo nguyện vọng cá nhân*.

- Tổ đại biểu đơn vị huyện Phú Giáo cho rằng chính sách này nhằm khuyến khích, động viên những đối tượng thuộc diện tinh giản biên chế hoặc chấm dứt hợp đồng lao động là những đối tượng đa phần có quá trình công tác lâu năm, quen việc. Vì vậy, khi thực hiện tinh giản biên chế hoặc chấm dứt hợp đồng lao động cần ghi nhận sự đóng góp trong quá trình công tác để xem xét hỗ trợ thêm nhằm đảm bảo quyền lợi cho các trường hợp này và phù hợp với tình hình thực tế. Do đó, Tổ đề xuất nâng mức hỗ trợ đối với từng nhóm đối tượng lên gấp đôi, cụ thể:

+ Đối với đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 26/2015/NĐ-CP: *Mức hỗ trợ 6.000.000 đồng/người/năm cho thời gian công tác có đóng Bảo hiểm xã hội. Mức hỗ trợ tối đa không quá 150.000.000 đồng;*

+ Đối với đối tượng người lao động hợp đồng làm công tác nghiệp vụ trong cơ quan hành chính của Đảng, Nhà nước, MTTQVN tổ chức chính trị - xã hội trong chỉ tiêu biên chế được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh giao: *Mức hỗ trợ 12.000.000 đồng/người/năm cho thời gian công tác có đóng Bảo hiểm xã hội. Mức hỗ trợ tối đa không quá 200.000.000 đồng.*

+ Đối với đối tượng là người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo quy định của Trung ương và UBND tỉnh: *Mức hỗ trợ 12.000.000 đồng/người/năm cho thời gian công tác có đóng Bảo hiểm xã hội và hỗ trợ thêm 6.000.000 đồng cho thời gian công tác không đóng Bảo hiểm xã hội. Mức hỗ trợ tối đa không quá 200.000.000 đồng.*

3. Dự thảo nghị quyết về phê duyệt biên chế công chức trong các cơ quan của HĐND, UBND tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố; số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và Hội có tính chất đặc thù tỉnh Bình Dương năm 2019

Tổ đại biểu thống nhất với số lượng biên chế công chức; số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và Hội có tính chất đặc thù tỉnh Bình Dương năm 2019 theo đề nghị của UBND tỉnh. Tuy nhiên, một số Tổ đại biểu có ý kiến như sau:

- Tổ đại biểu đơn vị huyện Bắc Tân Uyên cho rằng hiện tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương có chỉ tiêu biên chế nhưng do tình dừng tổ chức thi tuyển nên còn người làm hợp đồng làm chuyên môn trong biên chế. Do đó, đề nghị UBND tỉnh quan tâm, xem xét sớm tổ chức thi tuyển toàn bộ số hợp đồng làm chuyên môn trong chỉ tiêu biên chế để các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo nhân sự thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tổ đại biểu đơn vị thị xã Dĩ An cho rằng: Theo Quyết định số 711-QĐ/TU ngày 11/5/2018 của Tỉnh ủy về phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Bình Dương tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII chỉ có 03 hội đặc thù (*Hội Chữ Thập đỏ, Hội Văn học nghệ thuật, Liên Minh Hợp tác xã*), tuy nhiên chỉ tiêu phân bổ biên chế năm 2019 cho 08 Hội đặc thù, đề nghị UBND tỉnh giải trình, làm rõ.

Trên đây là báo cáo tổng hợp ý kiến thảo luận, đóng góp của các Tổ đại biểu về các nội dung trình kỳ họp thứ Tám – HĐND tỉnh khóa IX thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐND tỉnh (báo cáo);
- Các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Các Ủy viên của TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐ Văn phòng;
- Phòng TH (02);
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Bùi Văn Ra